

HỘI NGÔN NGỮ HỌC
VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
QUẢNG BÌNH

VIỆN
NGÔN NGỮ HỌC

HỘI THẢO KHOA HỌC
GIỮ GÌN SỰ TRONG SÁNG CỦA
TIẾNG VIỆT & GIÁO DỤC NGÔN NGỮ
TRONG NHÀ TRƯỜNG
QUẢNG BÌNH ★ 8-6-2016

GIỮ GÌN SỰ TRONG SÁNG CỦA TIẾNG VIỆT VÀ GIÁO DỤC NGÔN NGỮ TRONG NHÀ TRƯỜNG

KỈ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC 2016

TẬP 2

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ
HÀ NỘI



HỘI NGÔN NGỮ HỌC
VIỆT NAM



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
QUẢNG BÌNH



VIỆN
NGÔN NGỮ HỌC

GIỮ GÌN SỰ TRONG SÁNG CỦA TIẾNG VIỆT VÀ GIÁO DỤC NGÔN NGỮ TRONG NHÀ TRƯỜNG

ĐỒI THẢO KHOA HỌC 2016

Tập 2



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

- ❖ Tôn Thị Tuyết Oanh.....
- ❖ VĂN ĐỀ BẢO TÔN VÀ PHÁT HUY TIẾNG NÓI CHỮ VIẾT
CÁC DÂN TỘC THIỀU SỐ Ở THỦA THIÊN HUẾ
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 53/CP CỦA CHÍNH PHỦ
Trần Nguyễn Khánh Phong.....
- ❖ TRỞ LẠI VĂN ĐỀ CHUẨN HÓA CHÍNH TÀ TÊN GỌI CÁC DÂN TỘC
VÀ NHÓM ĐỊA PHƯƠNG SỬ DỤNG CÁC NGÔN NGỮ NAM Á
Đoàn Văn Phúc.....
- ❖ ĐẶC TRUNG NGÔN NGỮ - VĂN HÓA NAM BỘ
QUA MỘT SỐ TIÊU TỨ TÌNH THÁI CUỐI PHÁT NGÔN
Nguyễn Mai Phương.....
- ❖ BIÊN THẾ CỦ PHÁP THAY ĐỔI TRẬT TỰ THÀNH PHẦN
VỚI SỰ TRONG SÁNG CỦA TIẾNG VIỆT
Đương Xuân Quang.....
- ❖ ĐẶC ĐIỂM NGÔN NGỮ VĂN HÓA CỦA TỪ NGỮ CHỈ LÚA GẠO
VÀ SẢN PHẨM LÀM TỪ LÚA GẠO TRONG TỤC NGỮ,
CA DAO QUẢNG BÌNH
Trần Văn Sáng.....
- ❖ TÌM HIỂU VIỆC SỬ DỤNG NGÔN NGỮ
TRONG CÁC VĂN BẢN HÀNH CHÍNH
Nguyễn Tài Thái.....
- ❖ VỀ VĂN ĐỀ HỌ TRONG TÊN NGƯỜI VIỆT
Lê Thị Minh Thảo.....
- ❖ NGÔN NGỮ CỦA GIỚI TRẺ TRÊN CÁC TRANG MẠNG XÃ HỘI HIỆN NAY
- ĐÃ ĐẾN MỨC BÁO ĐỘNG!
Nguyễn Thị Thoa.....
- ❖ HÀNH ĐỘNG NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ QUA LỜI THOẠI NHÂN VẬT
TRONG TIỂU THUYẾT CÔI CÚT GIỮA CẢNH ĐỜI
CỦA NHÀ VĂN MA VĂN KHÁNG
Đặng Thị Thu.....
- ❖ VIỆC DÙNG TỪ NGỮ ĐỊA PHƯƠNG TRONG MÔN TIẾNG VIỆT
TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC JUNKO Ở QUẢNG NAM
Huỳnh Thị Thúy.....
- ❖ BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU
CỦA CON SÓ TRONG
Trần Thị Lam Thúy, Hồ
- ❖ NGÔN NGỮ BÌNH L¹
Vũ Thị Hồng Tiệp.....
- ❖ MỘT SỐ VĂN ĐỀ
(QUA TỦ LIỆU D/)
Phạm Văn Tình, H
- ❖ ĐẶC ĐIỂM NG¹
(KHẢO SÁT S)
- ❖ BẢN SẮC NG¹
Hoàng Thị K
- ❖ SỰ SÁNG¹
(KHẢO S)
- ❖ Trần Văn
- ❖ SAO PH¹
NGŨ P¹
Nguyễn
- ❖ CON¹
Lê V
- ❖ NC¹
Ng
- ❖ C¹

HÀNH ĐỘNG NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ QUA LỜI THOẠI NHÂN VẬT TRONG TIỂU THUYẾT *CÔI CÚT GIỮA CẢNH ĐỜI* CỦA NHÀ VĂN MA VĂN KHÁNG

ĐẶNG THỊ THU*

1. Đặt vấn đề

Ngôn ngữ học hiện đại đang chuyển sang một hướng tiếp cận mới là tìm hiểu sự hành động của ngôn ngữ trong cuộc sống và cuộc sống trong ngôn ngữ. Khi chúng ta đang sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp là người nói đang thực hiện luôn hành động ở trong lời - hành động bằng ngôn ngữ [1, tr.14].

Ma Văn Kháng là một trong những cây bút tiêu biểu của nền văn học Việt Nam đương thời, đánh giá sự nghiệp văn học của Ma Văn Kháng, các nhà nghiên cứu chủ yếu định nghĩa những đóng góp về nội dung, nghệ thuật, thi pháp. Tuy nhiên nghiên cứu về hành động ngôn ngữ qua lời thoại nhân vật trong tiểu thuyết của Ma Văn Kháng thì chưa có giả nào đề cập đến. Trong giới hạn bài báo này, chúng tôi đi sâu phân tích nhóm hành động nhận xét - đánh giá qua lời thoại của nhân vật trong tiểu thuyết *Côi cút giữa cảnh đời* của nhà văn Ma Văn Kháng

2. Khái niệm hành động nhận xét - đánh giá và biểu hiện của hành động nhận xét trong tiểu thuyết *Côi cút giữa cảnh đời* của Ma Văn Kháng

2.1. Khái niệm hành động nhận xét - đánh giá

Hành động nhận xét - đánh giá là hành động mà người nói đưa ra nhằm bày tỏ nhận xét, đánh giá của mình về một đối tượng, hay một hành động nào đó. Lời nhận xét mang sắc thái chủ quan của người nói, qua lời nhận xét người nghe có thể nhận thấy của người nói. Trong bảng phân loại của tác giả J.R.Searle (1975) hành động nhận giá thuộc nhóm hành động biểu cảm (expressives, expressifs) [1, tr.126]. Với cách phân loại này, chúng tôi cần có 4 điều kiện để thực hiện hành động nhận xét - đánh giá như sau:

- 1. Nội dung mệnh đề: Nội dung nhận xét trong lời nhân vật cụ thể do nhà văn thể hiện;
- 2. Điều kiện chuẩn bị: SP1 và SP2 có sự am hiểu lẫn nhau;
- 3. Điều kiện chân thành: SP1 tin vào điều mình nói ra;
- 4. Điều kiện căn bản: SP1 và SP2 có sự ràng buộc về quan hệ.

2.2. Biểu hiện của hành động nhận xét - đánh giá trong tiểu thuyết Côi cút giữa cảnh đời của Ma Văn Kháng

Nhân vật trong tiểu thuyết Côi cút giữa cảnh đời của Nhà văn Ma Văn Kháng đã vận một cách linh hoạt các hành động ngôn ngữ nhưng chủ yếu thiên về nhận xét - đánh kết quả khảo sát cho thấy, có đến 188 lời thoại của nhân vật có chứa hành động nhận đánh giá. Sau đây là các động từ giúp nhận diện nhóm: nhận xét - đánh giá:

- Nhóm hành động này thường thể hiện kèm với các động từ như: nói, khen, an ủi, hỉ tắp, nhòm nhoàm, gầm ghè, tần ngần, ...;
- Nhóm đi kèm với các hành động phụ trợ: nhăn nhó, chép miệng, quay sang, thì thào, ng gạo cười, cau mặt, nhăn nhăn môi, lắc đầu, ...;
- Nhóm các động từ cười, gật đầu, gào - biểu hiện của hành động phụ trợ cùng với từ nói - như: cười gần, cười hề hề, cười khì, gật đầu đánh khặt, lời bốc như lửa, gào dai, ngặt ngặt, ôm ôm, quay vào nhà bức dọc, khe khẽ lắc đầu, ...;
- Nhóm đi kèm với lời miêu tả những biểu hiện của nét mặt, hình dáng, cách nói như: an thai, hốt hoảng, nhẹ nhàng, ...;

Dựa vào đích ở lời, chúng tôi nhận thấy, hành động nhận xét - đánh giá của các nhân vật trong tiểu thuyết Côi cút giữa cảnh đời của Nhà văn Ma Văn Kháng thường đưa ra ấn nhận định của cá nhân về con người, sự vật, sự việc, sự kiện hay một hiện tượng nào tồn tại trong thực tế khách quan theo những thang độ: khẳng định - phủ định; khen - chê; tưởng - nghi ngờ, ... hoặc bộc lộ thái độ tình cảm của người nói như: than vãn, cảm thông, ia sê, áy náy, ...

2.2.1. Hành động nhận xét - đánh giá thể hiện sự khẳng định - phủ định là người nói ứa nhận điều nêu ra trước đó là đúng, là có (khẳng định) hoặc là gạt đi, bác bỏ, không ứa nhận sự vật, sự việc, tính chất của những điều được nói tới (phủ định). Với tiểu nhóm ấy, tùy vào sắc thái đánh giá chủ quan của người nói trước một sự vật, sự việc, hiện tượng đó mà hiệu lực khẳng định hay phủ định có mức độ khác nhau. Qua khảo sát lời thoại của nhân vật trong tiểu thuyết Côi cút giữa cảnh đời, chúng tôi thấy có thể chia tiểu nhóm ấy ở 2 thang độ: Khẳng định - Phủ định ở mức độ cao và khẳng định - phủ định ở mức độ thấp.

a. Nhóm hành động thể hiện sự khẳng định - phủ định ở mức độ cao

Đây là nhóm mà người nói thường sử dụng những từ ngữ có nét nghĩa khẳng định, xác chắn gần như tuyệt đối như: thật, đúng thế, đúng là, thật là, biết, thế thì - nhất rồi, nói thật là, phải nói là, ... hoặc có nét nghĩa phủ định cao như: không, chưa, chẳng, chẳng bằng, chả, làm gì mà, đâu có, có gì mà, ... đi kèm với các tính từ chỉ mức độ như: rất, lắm, quá, ...

Qua khảo sát, chúng tôi thấy, trong tiểu thuyết Côi cút giữa cảnh đời có đến 93 lời thoại có chứa hành động nhận xét - đánh giá thể hiện sự khẳng định hoặc phủ định ở mức độ cao, chiếm tỉ lệ 50% lời thoại có chứa hành động nhận xét - đánh giá, ví dụ: Bà cụ nói với các chị phụ nữ phường

<1> “Nói về cái khổ thì nhiều. Bốn giờ cắp nón đi ra. Mặt chó không biết, mặt gà cũng không. Có hôm trời női còn sớm quá, ngồi xuống ngủ ngay ở cổng nhà máy. Mỗi ngày làm mười hai, mười bốn tiếng. Thật là: Trăng kia còn có đêm rằm. Thâu chặng kiếp thợ tối tăm một đời. Trong phân xưởng lợp mái tôn, mùa hè phải đội khăn mặt ướt, lúc mưa

phải đợi nó nón vì dột. Có hôm nóng quá mày chị còn bị ngất kia. Còn cai ký nó đánh ^{tho} _{vì} tôi vạ. Cố thằng cai Đế nó đặt sẵn một ống roi trong phân xương.” [4, tr.48].

Ở ví dụ <1>, hành động “*Thật là: Trăng kia còn có đêm rằm.* Tháu chặng kiếp ^{tho} _{vì} tối tăm một đời.” là một hành động nhận xét – đánh giá. Hiệu lực khẳng định ở mức độ cao được đánh dấu bằng IFIDs “*thật là*”. Nhân vật cũng đã khéo léo vận dụng câu ca dao “*Trăng kia còn có đêm rằm.* Tháu chặng kiếp ^{tho} _{vì} tối tăm một đời.” để khẳng định nội ^{khô}_t tật cùng của kiếp làm thơ.

Sau đây là lời con nói với mẹ:

<2> “*Con biết hết mọi chuyện rồi.* Có chuyện do chiến tranh. Có chuyện do làm ăn bậy bạ. Về đến nhà, liếc mắt một cái là con biết mẹ và các cháu khổ sở thế nào rồi. Chị Quỳnh cũng viết thư cho con...” [4, tr.193]

Ví dụ <2> là lời thoại của nhân vật Dũng trong cuộc thoại với mẹ khi nói về hoàn cảnh gia đình mình. Hành động của Dũng “*Con biết hết mọi chuyện rồi*” là một hành động nhận xét - đánh giá. Hành động này lại được được khẳng định thêm một lần nữa “*Về đến nhà, liếc mắt một cái là con biết mẹ và các cháu khổ sở thế nào rồi.*” Đánh dấu hiệu lực khẳng định ở mức độ cao là IFIDs: “*biết hết, biết*”.

Sau đây là lời nhân vật Hứng nói với bà cụ:

<3> “*Không, không! Không ai đuổi con anh Nguyên ra đường ra chợ cả!* Cụ ^{cũ} _{có} yên trí! Cụ cũng có phần! Đường lối, chính sách của Nhà nước ta công tội phân minh, nghĩa tình trọn vẹn lắm, cụ ơi. Đây, công văn đây, tôi đọc cụ nghe.” [4, tr.109].

Hành động “*Không, không! Không ai đuổi con anh Nguyên ra đường ra chợ cả*” ở ví dụ trên là sự phủ định dứt khoát suy nghĩ của người bà về việc đuổi con của Nguyên ra đường ra chợ. Dấu hiệu phủ định cao là IFIDs: “*Không, không! Không ai đuổi*”

Có trường hợp nhân vật dùng cấu trúc phủ định để khẳng định ở mức độ cao, chẳng hạn như:

<4> “*Thật chẳng ai sướng bằng công nhân viên chức nhà nước bây giờ.* Gạo bông, tem phiếu thực phẩm, chất đốt đầy đủ, nhà cửa, xe đạp phân phối tận tay. Ngày xưa làm gì có bà nha. Ngày xưa là đồng lương chét đói. Bà ơi, thế bà có bị cai ký nó đánh đập, cùp lương không ạ? Chắc là có chứ ạ.” [4, tr.47]

Trong ví dụ <4> là lời thoại của một phụ nữ phuòng khi đối thoại với nhân vật bà cụ. Hành động “*Thật chẳng ai sướng bằng công nhân viên chức nhà nước bây giờ*” là một hành động nhận xét - đánh giá. Nội dung (P) khẳng định công nhân viên chức nhà nước bây giờ là sướng nhất. Hiệu lực khẳng định cao được đánh dấu bằng IFIDs: “*chẳng ai sướng bằng*”.

b. Nhóm hành động thể hiện sự khẳng định - phủ định ở mức độ thấp

Đây là nhóm mà người nói sử dụng những từ ngữ có nét nghĩa khẳng định thấp, không chắc chắn như: *xem ra, nghe nói, có khi ...;* hoặc có nét nghĩa phủ định thấp như: *không - lầm, coi bộ - chẳng, hình như - chưa, chắc không phải ...* Trong tác phẩm *Cõi cút giữa cảnh đời* chỉ có 23 lời thoại chứa tiêu nhóm hành động này, chiếm tỉ lệ 12% lời thoại chứa hành động nhận xét - đánh giá. Kết quả này thấp hơn rất nhiều so với số lượng lời thoại thể hiện khẳng định - phủ định ở mức độ cao. Ví dụ:

<5> “*Nhưng mà nghe nói lì lịch nhà nó phúc tạp lắm.* Chị đã biết họ bố, họ mẹ nó chưa?” [4, tr. 58]

Ví dụ <5> là lời thoại của cô giáo Thin đối thoại với cô Hiệu trưởng về hoàn cảnh gia đình Duy. Lời thoại có chứa 2 hành động ngôn ngữ. Hành động “Nhưng mà nghe nói lì lạch không nó phúc tạp lắm” là một hành động nhận xét – đánh giá. Nội dung của hành động là khẳng định lì lạch của học sinh Duy là phúc tạp. Hiệu lực khẳng định thấp được đánh dấu bằng IFIDs: “nghe nói”

<6> “Đúng là bị nó đánh đậm đỏi xử dã man, đúng là làm thân trâu ngựa cho nó thật. Dũng mà bảo: đồng lương nó trả là đồng lương chết đói thì không đúng lắm đâu. Tôi nói để các bác nghe nhé. Lương thật dệt như tôi, một ngày mua được ba ký gạo. Có hồi luong công nhật một ngày một hào hai. Mà cơm đầu ghê có xu một bửa. Một con vịt một hào. Năm xu được một gói ý dĩ, hạt sen tướng” [4, tr.48].

Trong ví dụ trên, người nói (bà cụ) đã sử dụng hành động nhận xét - đánh giá “đồng luong nó trả là đồng lương chết đói thì không đúng lắm đâu”. Nội dung của hành động là phủ định nội dung đồng lương ngày xưa là đồng lương chết đói. Hiệu lực phủ định thấp được đánh dấu bằng IFIDs: “không đúng lắm”.

2.2.2. Hành động nhận xét đánh giá thể hiện thái độ khen - chê

a. Hành động nhận xét thể hiện thái độ khen là khi người nói sử dụng lời nói để bày tỏ sự vừa ý, hài lòng của mình về con người, sự vật sự việc nào đó. Trong tiêu thuyết Cói cứ giữa cảnh đời nhóm hành động này thường sử dụng các tính từ như: xinh, giỏi, cao, lớn, ngoan, sướng, đẹp,... và những tính từ chỉ mức độ như: rất, lắm, quá hoặc các từ chỉ tình thái như: đây, ghê, thật, may mà,... ví dụ:

<7> Bà tôi khen:

- “Cháu bà tập thể dục giỏi lắm. Rồi cháu sẽ cao lớn như chú Dũng, như ông nội cho mà xem[4, tr. 39].

Lời thoại ở ví dụ trên chứa 2 tham thoại và thể hiện 2 hành động nhận xét - đánh giá. Nội dung nhận xét thứ 1 thể hiện sự khen, nội dung nhận xét thứ 2 thể hiện sự tin tưởng. Hiệu lực khen của hành động thứ nhất được đánh dấu bằng cụm tính từ “giỏi lắm” và lời dẫn của nhà văn “Bà tôi khen”.

<8>. “Mộ ông được thể đất đẹp lắm, cháu à. Khi nào bà chết, cháu bảo bố cháu táng bà cạnh ông nhé. Bảo bố đặt cho bà một bát hương ở chùa làng”. [4, tr. 85]

Đây là lời thoại giữa Bà cụ trong cuộc thoại với cháu (Duy) nhân một buổi sáng hai bà cháu đi thăm mộ của ông. Trong lời thoại này hành động “Mộ ông được thể đất đẹp lắm, cháu à.” Là một hành động nhận xét - đánh giá. Nội dung P là khen mộ của ông có thể đất đẹp. Hiệu lực ở lời khen được đánh dấu bằng IFIDs: “đẹp lắm”.

<9> “Bao giờ em Lê khỏe, anh Duy gọi em đi tập thể dục với nhé. - Rồi quay sang bà tôi, cô tiếp: - Anh Nguyên cũng cao lớn quá đi chứ, bà! Nhớ hồi còn ở nhà, sáng nào nhà con cũng cùng anh Nguyên tập nhắc hai cái bánh xe goòng. Cũng may mà hồi trẻ luyện tập nên giờ mới có sức chịu đựng, bà ạ.” [4, tr. 40].

Trong thí dụ này, người nói (cô Quyên) đã nói “Anh Nguyên cũng cao lớn quá đi chứ, bà”, “Cũng may mà hồi trẻ luyện tập nên giờ mới có sức chịu đựng, bà ạ.” là các hành động nhận xét - đánh giá . Nội dung của hành động này là bày tỏ đánh giá của bản thân về hình thức của anh Nguyên và quá trình luyện tập thể dục thể thao. Hiệu lực khen được đánh dấu bằng IFIDs: “cao lớn quá đi chứ”, “cũng may mà”. Đi liền với hành động nhận xét - đánh giá trên là các hành động; gọi tên, nhờ và, hành động tường thuật kể.